TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 176/2023/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N VN
Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
Địa chỉ: Số 198 Trần Quang K, phường Lý Thái , quận Ho, thành phố H.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành L, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng TMCP N VN – Chi nhánh TV. Ông L ủy quyền lại cho ông Ngô Thanh H – Phó trưởng phòng phòng khách hàng Ngân hàng TMCP N VN – Chi nhánh TV theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2023.
Địa chỉ: Số 05 Lê T, p 2, thành phố TV, tỉnh TV.

- Bị đơn: Tô Quốc N, sinh năm 1974;
Hồ Thị D, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện CT, tỉnh TV.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Thanh H với bị đơn ông Tô Quốc N và bà Hồ Thị D thống nhất thỏa thuận ông Tô Quốc N và bà Hồ Thị D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP N VN số tiền 2.570.209.216 đồng (trong đó gốc: 2.499.695.779 đồng; lãi suất trong hạn 52.700.217 đồng, lãi quá hạn 17.813.220 đồng).

Kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2023 ông Tô Quốc N và Hồ Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 462/NHNT.TV.22 ngày 29/4/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Trường hợp nếu ông Tô Quốc N và bà Hồ Thị D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP N VN có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 136/2019/VCB.TV ngày 11/4/2019 phục lục số 01 ngày 06/10/2021 và Phụ lục số 02 ngày 29/4/2022 là thửa đất số 1147, tờ bản đồ số 4, diện tích 238m^2 , tọa lạc: ấp P, xã S, huyện C, tỉnh TV, do Tô Quốc N và Hồ Thị D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử đất, thửa đất 1148, tờ bản đồ số 4, diện tích 616m^2, tọa lạc ấp P, xã S, huyện C, tỉnh TV do Tô Quốc N và Hồ Thị D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử đất,Thửa đất số 177, tờ bản đồ số 35, diện tích 8.792 m^2, tọa lạc ấp P, xã S, huyện C, tỉnh TV do ông Tô Quốc N đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Án phí: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngô Thanh H với bị đơn ông Tô Quốc N và bà Hồ Thị D thống nhất thỏa thuận: Ông Tô Quốc N và bà Hồ Thị D chịu 41.703.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N VN số tiền tạm ứng án phí 41.302.500 đồng theo lai thu số 0018945 ngày 18/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang